

Gò vấp, ngày 27 tháng 11 năm 2018

V/v yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Ông Trương Công Sơn

- **Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Lê An Na Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1459/2018/HNST ngày 12 tháng 10 năm 2018 về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số 25/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

Ông T, sinh năm 1980

Bà M, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ : Số 407/67/119 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M (Ông T và bà M có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 01 tháng 10 năm 2018 và bản tự khai ngày 02/11/2018, ông T và bà M yêu cầu:

Vào ngày 10/01/2018, chúng tôi được Tòa án quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M giải quyết ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 42/2018/QĐST- HNGĐ. Về phần con chung : Bà M trực tiếp nuôi dưỡng 02 chung tên T, sinh ngày 03/9/2011 và N, sinh ngày 23/8/2013 cho đến tuổi trưởng thành. Ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng

Nay ông T và bà M đồng thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là : Ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ N, sinh ngày 23/8/2013 và

bà N trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T, sinh ngày 03/9/2011 đến tuổi trưởng thành, ông T và bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con .

Tại phiên họp:

- Ông T và bà M có đơn xin vắng mặt tại phiên họp, Thẩm phán công bố đơn yêu cầu ngày 01/10/2018; bản tự khai của ông T và bà M và biên bản hòa giải. Ông T và bà M đồng thuận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là : Ông T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ N, sinh ngày 23/8/2013 và bà N trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T, sinh ngày 03/9/2011 đến tuổi trưởng thành, ông T và bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

-Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự : Trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên họp sơ thẩm, Thẩm phán cũng như các đương sự chấp hành đúng trình tự , thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

- Về việc giải quyết: Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ; Luật hôn nhân gia đình năm 2014; yêu cầu của ông T và bà M phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và đại diện Viện Kiểm sát quận Gò Vấp tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận định:

[1].Về thẩm quyền và thủ tục giải quyết:

Xét đơn yêu cầu của ông T và bà M yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hiện đang cư ngụ tại: Số 407/67/119 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp được quy định tại khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự:

Xét yêu cầu của ông T và bà M yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận thấy:

Căn cứ Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 42/2018/QĐST- HNGĐ ngày 10/01/2018 thì ông T và bà M có 02 con chung là N, sinh ngày 23/8/2013 và T, sinh ngày 03/9/2011. Hiện bà M là người đang nuôi dưỡng 02 con chung.

Căn cứ vào đơn yêu cầu ngày 01/10/2018; bản tự khai của ông T và bà M ngày 02/11/2018 và biên bản hòa giải ngày 02/11/2018 thì ông T và bà M thỏa thuận : Giao trẻ N, sinh ngày 23/8/2013 cho ông T nuôi dưỡng và bà M nuôi dưỡng trẻ T, sinh ngày 03/9/2011 đến tuổi trưởng thành và ông T và bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 quy định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: “ Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con ”

Từ những căn cứ trên xét yêu cầu của bà M và ông T cũng như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp có cơ sở để Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà M và ông T thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cụ thể : Ông T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N, sinh ngày 23/8/2013 và bà N trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T, sinh ngày 03/9/2011 đến tuổi trưởng thành, ông T và bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3]Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án thì ông T và bà M không phải nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm i khoản 2 Điều 39 ; Điều 149; Điều 367 Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 82; Điều 83 và khoản 1 và khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu của ông T và bà M.

Ông T trực tiếp nuôi dưỡng trẻ N, sinh ngày 23/8/2013 và bà N trực tiếp nuôi dưỡng trẻ T, sinh ngày 03/9/2011 đến tuổi trưởng thành, ông T và bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông T, bà M được quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của ông T, bà M.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông T và bà M không phải nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

-Người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết tại địa phương.

- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận GV;
- Chi cục THADS quận GV;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký và đóng dấu)